

VIETNAM DAILY

[Điểm nhấn thị trường]

TTCK Việt Nam có phiên tăng điểm mạnh nhờ sự hỗ trợ bởi diễn biến bất phá ở nhóm cổ phiếu Vingroup

[Hợp đồng tương lai/Quỹ ETF]

Các HĐTL đồng loạt bất phá, tương đồng với diễn biến tăng ở thị trường cơ sở

[Cổ phiếu tác động đến thị trường]

VHM, HVN

[Cập nhật công ty]

HDB, ACB, VHM

[Quan điểm đầu tư]

NDT được khuyến nghị tránh mua đuổi và có thể thực hiện bán trading T+ đối với phần tỷ trọng đã mua tại vùng hỗ trợ 83x

16/06/2020

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNIndex	856.13	+2.84
VN30	798.82	+2.58
HĐTL VN30F1M	798.00	+2.97
HNXIndex	115.49	+1.47
HNX30	224.66	+1.76
UPCoM	56.08	+0.97
USD/VND	23,219	+0.00
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	3.01	-0
Lãi suất qua đêm (%)	0.60	+25
Dầu (WTI, \$)	37.60	+1.29
Vàng (LME, \$)	1,730.83	+0.33



Điểm nhấn thị trường

VNIndex 856.13 (+2.84%)
KLGD (triệu CP) 360.4 (-21.6%)
GTGD (triệu U\$) 241.6 (-75.3%)

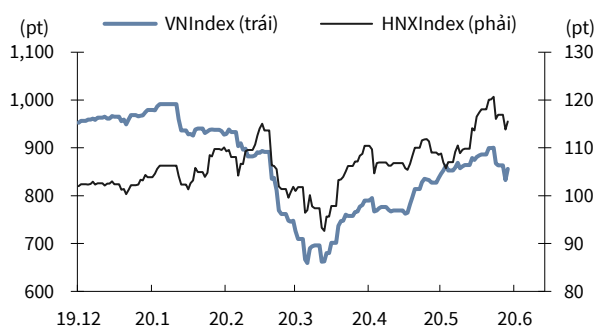
HNXIndex 115.49 (+1.47%)
KLGD (triệu CP) 61.0 (-25.6%)
GTGD (triệu U\$) 25.0 (-23.9%)

UPCoM 56.08 (+0.97%)
KLGD (triệu CP) 20.2 (-40.4%)
GTGD (triệu U\$) 9.4 (-33.0%)

NĐTNN mua ròng (triệu U\$) +4.7

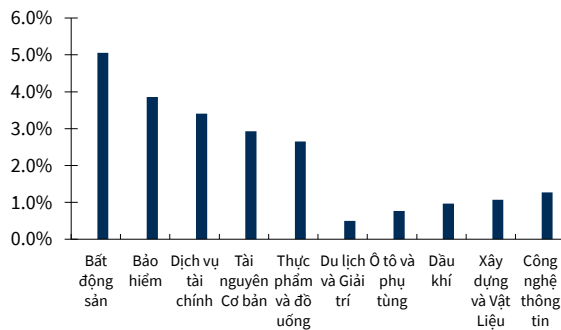
TTCK Việt Nam có phiên tăng điểm mạnh nhờ sự hỗ trợ bởi diễn biến bất phá ở nhóm cổ phiếu Vingroup, cùng với các tín hiệu hồi phục tích cực của TTCK toàn cầu sau thông báo của FED. Cả 3 cổ phiếu họ Vingroup đồng loạt tăng mạnh VIC (+4.9%), VHM (+7%), VRE (+7%), và đóng góp chính vào đà tăng của chỉ số sau thông tin nhóm nhà đầu tư nước ngoài dẫn đầu bởi KKR mua vào 650 triệu USD cổ phiếu VHM ngày hôm qua. Diễn biến tích cực ở nhóm cổ phiếu Vingroup cũng giúp nhóm cổ phiếu bất động sản tăng giá đồng loạt như DXG (+4.7%), SJS (+3.4%). Thông tin Bộ Giao thông cam kết hoàn thành giải phóng mặt bằng cho dự án sân bay Long Thành vào cuối năm, để kịp khởi công vào nửa đầu năm 2021, giúp các nhóm cổ phiếu liên quan có diễn biến tích cực như cổ phiếu hạ tầng CII (+1.9%), CTI (+3.3%); cổ phiếu vật liệu xây dựng HPG (+3.1%), HSG (+2.8%); và cổ phiếu hàng không như HVN (+2.9%), ACV (+1.6%). Trong khi đó, VJC (-1.2%) đi ngược thị trường và tiếp tục giảm điểm sau thông tin về sự cố máy bay của hãng hạ cánh tại Tân Sơn Nhất. Nhà đầu tư nước ngoài có phiên mua ròng, tập trung ở VHM (+7%), HPG (+3.2%), SSI (+5.2%).

VNIndex & HNXIndex



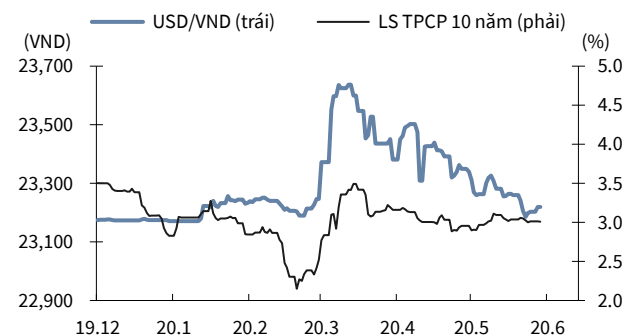
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

USD/VND & lợi suất trái phiếu chính phủ 10 năm



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Giá trị mua ròng khối ngoại lũy kế 3 tháng



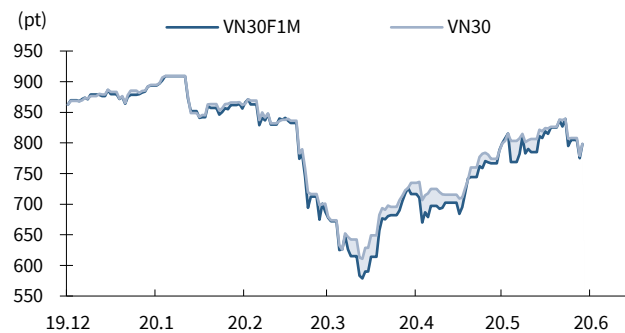
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Hợp đồng tương lai/Quỹ ETF

VN30	798.82 (+2.58%)
VN30F1M	798.0 (+2.97%)
Mở cửa	793.9
Cao nhất	801.5
Thấp nhất	790.8
KLGD (HĐ)	222,285 (+3.4%)

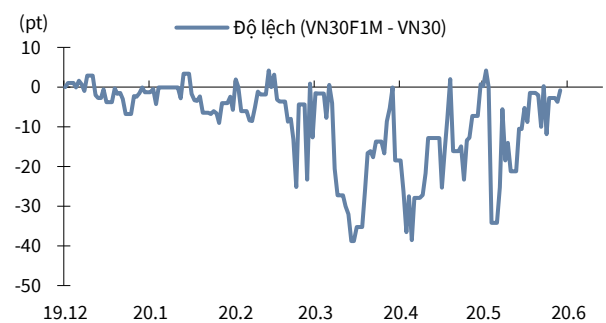
Các HĐTL đồng loạt bút phá, tương đồng với diễn biến tăng ở thị trường cơ sở. Chênh lệch ở F2006 và VN30 Index mở cửa tăng mạnh lên 16.29 điểm, và duy trì ở mức dương trong suốt phiên giao dịch sáng nhờ lực cầu từ nhà đầu tư trong nước. Chênh lệch đảo chiều sang âm trong phiên chiều, và đóng cửa ở mức -0.82 điểm, khi nhà đầu tư chốt lời vị thế giới dịch trong ngày. Nhà đầu tư nước ngoài giao dịch với khối lượng ở mức cao, bán ròng mạnh ở F2006 và mua ròng ở F2007 khi mà F2006 sẽ đáo hạn trong 2 phiên tới. Thanh khoản thị trường tăng nhẹ so với phiên hôm trước.

HĐTL VN30F1M & VN30



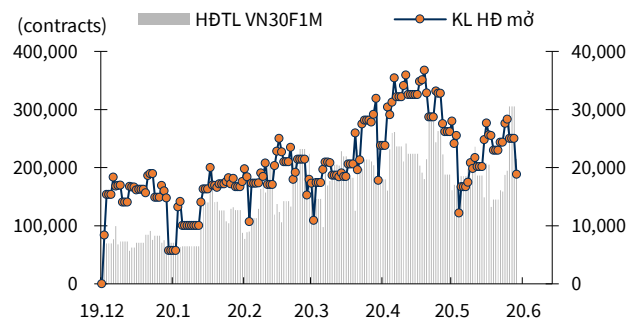
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Độ lệch HĐTL VN30F1M so với VN30



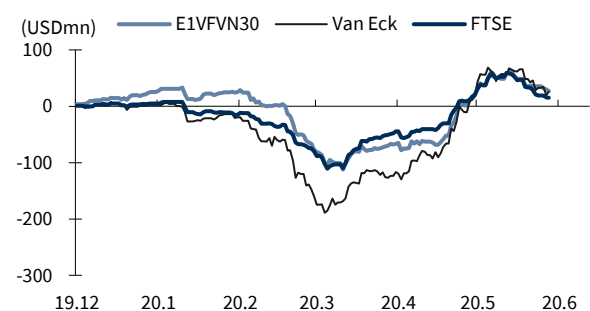
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KLGD HĐTL VN30F1M & KL hợp đồng mở



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

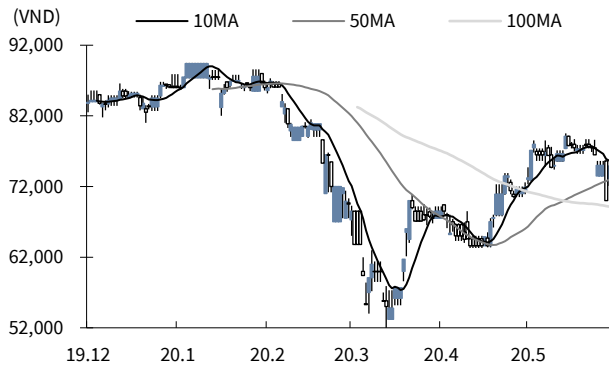
Biến động tổng tài sản các quỹ ETFs lớn



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Tâm điểm cổ phiếu trong ngày

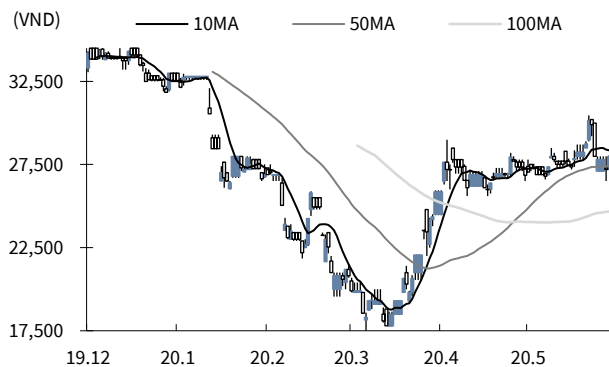
Vinhomes (VHM)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- VHM tăng 7% lên 74,900 VNĐ/cp.
- Theo thông báo từ quỹ Kohlberg Kravis Roberts (KKR), nhóm nhà đầu tư dẫn đầu bởi KKR (bao gồm cả Temasek) hôm qua đã hoàn thành thương vụ đầu tư vào VHM. Tổng giá trị thương vụ lên tới 650 triệu USD, tương đương 6% cổ phần tại VHM. Giao dịch được tiến hành trong ngày 15/6 thông qua phương pháp giao dịch thỏa thuận.

Vietnam Airlines (HVN)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- HVN tăng 2.9% lên 28,000 VNĐ/cp.
- Theo Forbes, Qantas dự kiến sẽ bán toàn bộ 30% cổ phần tại Jetstar Pacific. Bên mua nhiều khả năng là HVN với tỷ lệ sở hữu sau thương vụ này sẽ được nâng lên từ 68% lên 98%.
- Mới đây, HVN đã thông báo sẽ đổi tên hãng bay Jetstar Pacific thành Pacific Airlines. Đây được coi là 1 động thái báo hiệu sự rút lui của tập đoàn Qantas khi mà Jetstar là thương hiệu dành cho phân cấp máy bay giá rẻ của tập đoàn này.

11/06/2020

Chuyên viên phân tích Bất động sản

Phạm Hoàng Bảo Nga

ngaphb@kbsec.com.vn

Vinhomes tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu thị trường Bất động sản (BDS).

Vinhomes tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu phân khúc BDS nhà ở với quỹ đất lên tới 153 triệu m² sàn. Bên cạnh đó, danh mục gồm 22 dự án, đặc biệt là 3 dự án đại đô thị tại Hà Nội, TP HCM và các thành phố trọng điểm giúp Vinhomes đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận và giữ vững thị phần trong các năm tới. Các dự án BDS của Vinhomes có lợi thế cạnh tranh lớn nhờ được thừa hưởng từ các sản phẩm và dịch vụ của hệ sinh thái Vingroup.

Động lực tăng trưởng đến từ ba đại dự án.

Động lực tăng trưởng đến từ ba đại dự án với kết quả bán hàng khả quan và tiến độ triển khai nhanh hơn so với kế hoạch. Cho năm 2020, chúng tôi ước tính công ty dự kiến mở bán 41,800 sản phẩm, trong đó có 40,700 căn đến từ ba đại dự án đang được triển khai. Tổng giá trị hợp đồng ký mới trong năm từ ba đại dự án và dự án Symphony ước tính đạt 83 nghìn tỷ VND.

Trong năm 2020, Vinhomes sẽ đẩy mạnh bàn giao căn hộ tại ba đại dự án.

Số lượng căn hộ được bàn giao và ghi nhận doanh thu trong năm 2020 đạt 38,709 căn hộ, cao hơn 28% so với kế hoạch ban đầu, trong đó có 35,200 căn đến từ ba đại dự án và 3,509 căn đến từ các dự án khác.

Khuyến nghị: MUA – Giá mục tiêu: 111,000VND/cổ phiếu

Dựa trên triển vọng kinh doanh và định giá, chúng tôi tiếp tục đưa ra khuyến nghị MUA đối với cổ phiếu Vinhomes với giá mục tiêu là 111,000/cp, cao hơn 45% so với giá đóng cửa ngày 11/06/2020.

Mua duy trì

Giá mục tiêu	111,000VND
Tăng/giảm (%)	45%
Giá hiện tại (June 11)	76,500
Giá mục tiêu đồng thuận	101,800 VND
Vốn hóa thị trường (nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	260.2/11.3

Dữ liệu giao dịch	
Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	29.1%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND, triệu USD)	121.9/5.2
Sở hữu nước ngoài (%)	13.8
Cổ đông lớn	Vingroup
	(72.31%)

Biến động giá cổ phiếu (%)				
	1M	3M	6M	12M
VHM	22	-2	-17	-1
VN-INDEX	14	-2	-12	-11

FY-end	2017A	2018A	2019A	2020F
Doanh số thuần (tỷ VND)	15,297	38,664	51,626	82,284
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	2,352	19,725	29,715	37,557
Lợi nhuận của CĐ công ty mẹ (tỷ VND)	1,409	14,284	21,747	26,199
EPS (VND)	1,879	4,503	6,502	7,822
Tăng trưởng EPS (%)	-14.5	139.6	44.4	20.3
P/E (x)	11.2	18.6	12.2	9.7
P/B (x)	2.3	6.1	4.7	3.1
ROE (%)	14.3	49.0	38.5	30.9
Tỷ suất cổ tức (%)	na	1.3	na	na

Nguồn: Bloomberg, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

16/06/2020

Chuyên viên phân tích Ngân hàng Tài chính
Nguyễn Thị Thu Huyền
huyenntt@kbsec.com.vn
Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh)
Harrison Kim
harrison.kim@kbf.com

HDBank (HDB)

KHKD 2020 tham vọng; kế hoạch IPO HDSaison

Mục tiêu đầy tham vọng cho năm 2020 và có thể đạt một nửa chỉ tiêu trong 6 tháng đầu năm

- Cổ đông chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2020 với mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 5,661 tỷ đồng, tương đương với mức tăng 13% YoY trong tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên. Các chỉ số tài chính khác cũng được chấp thuận bao gồm: 1) tăng trưởng tín dụng 16% YoY, đạt 177,970 tỷ đồng và ngân hàng đề nghị NHNN cho phép tăng trưởng tín dụng thuộc nhóm cao nhất; 2) tổng huy động tăng trưởng 35% YoY, đạt 275,246 tỷ đồng (*bao gồm tiền gửi khách hàng, tiền gửi và cho vay các TCTD khác, giấy tờ có giá, vốn tài trợ ủy thác đầu tư*); 3) tăng trưởng tổng tài sản 33% YoY, đạt 305,372 tỷ đồng; 4) tỉ lệ nợ xấu được kiểm soát dưới 2%; 5) ROA là 1.69% (so với 1.80% của năm 2019) và ROE là 20.02% (so với 21.61% của năm 2019) và 6) mở rộng mạng lưới chi nhánh lên 308 địa điểm (+ 8%YoY) so với 286 vào cuối năm 2019.
- Ban lãnh đạo cũng cập nhật tình hình hoạt động tính đến hết tháng 5/2020: 1) ngân hàng chỉ cơ cấu lại chỉ khoảng 3% danh mục cho vay (5,000 tỷ đồng), thấp hơn so với mức 15% mà ngân hàng dự kiến; 2) tăng trưởng tín dụng ngân hàng mẹ là 8%; và 3) huy động tại ngân hàng mẹ tăng 11% kể từ cuối năm 2019. Ban lãnh đạo cũng thông báo rằng lợi nhuận trước thuế của ngân hàng mẹ đang trên đà đạt 2,300 tỷ đồng (khoảng 50% kế hoạch đề ra 2020) trong 6 tháng đầu năm.

Đảm bảo nguồn vốn dài hạn thông qua phát hành trái phiếu chuyển đổi và quốc tế

- Ban Lãnh đạo hy vọng sẽ tận dụng mức lãi suất thấp, thập chí gần bằng 0% để đảm bảo nguồn vốn trung và dài hạn từ thị trường quốc tế thông qua việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu quốc tế. Các cổ đông đã chấp thuận phát hành tới 500 triệu USD hoặc 10 nghìn tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi từ năm 2020 đến năm 2021 và lên tới 1 tỷ USD trái phiếu quốc tế theo chương trình Euro Medium Term Notes (EMTNs) từ năm 2020 đến năm 2024, với kỳ hạn từ ba đến mười năm. Các cổ đông cũng đã thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỉ lệ 50% cho năm 2019 và phát hành 15% cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn.

Phiên hỏi đáp: Sáp nhập PGBank bước vào giai đoạn cuối & lên kế hoạch IPO HD Saison

- Ban Lãnh đạo đã đệ trình hồ sơ sáp nhập với PGBank lên Ngân hàng Nhà nước và chờ được chấp thuận. Chủ tịch HDBank cũng tiết lộ kế hoạch chuyển đổi công ty tài chính HD Saison (hiện đang nắm giữ 50%) thành công ty cổ phần và tiến lên với IPO. Các hoạt động đáng chú ý khác bao gồm bao gồm: tiếp tục chiến lược hệ sinh thái với những đối tác chiến lược hiện tại, HDBank này đang quản lý hơn 80% dòng tiền của Vietjet (VJC); và HD Saison cũng có chương trình bán trả góp vé máy bay Vietjet thông qua website và ứng dụng điện thoại.

16/06/2020

Chuyên viên phân tích Ngân hàng Tài chính
Nguyễn Thị Thu Huyền
huyenntt@kbsec.com.vn
Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh)
Harrison Kim
harrison.kim@kbf.com

Ngân hàng Á Châu (ACB)

KH lợi nhuận đi ngang; chuyển niêm yết sang HOSE

Kế hoạch lợi nhuận đi ngang và có thể đạt một nửa chỉ tiêu ngay trong 6 tháng đầu năm

- Các cổ đông đã thông qua kế hoạch kinh doanh cho năm 2020 với mục tiêu lợi nhuận trước thuế khiêm tốn, giảm 1.6% xuống còn 7,636 tỷ đồng và mục tiêu tăng trưởng tín dụng 11.75%. Ngân hàng sẽ tiếp tục tập trung chiến lược vào bán lẻ để tăng tỷ lệ cho vay đối với các khoản vay bán lẻ, đồng thời cũng cảnh báo rằng tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) sẽ có thể ở mức trên 50% trong quá trình chuyển đổi này trước khi giảm xuống mức 46% sau năm 2022. Ban Lãnh đạo cũng cập nhật kết quả hoạt động kinh doanh đến hết tháng 5 với mức tăng trưởng tín dụng so với đầu năm vẫn chậm chạp ở 4% so với mức 8% của cùng kỳ năm ngoái, biên sinh lời cho vay giảm xuống còn 2.9% từ 3% so với mọi năm. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 3,500 tỷ đồng trong 5 tháng đầu năm và kì vọng đạt được một nửa mục tiêu cả năm trong 6 tháng đầu năm.
- Ban Lãnh đạo dự kiến các khoản vay hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi COVID-19 sẽ không quá 15,000 tỷ đồng, tương đương 5.5% tổng dư nợ và ước tính thu nhập lãi bị mất vào khoảng 600 tỷ đồng. Ngoài ra, số dư nợ liên quan đến nhóm 6 công ty còn khoảng 806 tỷ đồng cộng thêm 1,000 tỷ đồng tiền nợ lãi. Tỷ lệ thu hồi sẽ cao trong hai năm tới vì ngân hàng hiện đang nắm giữ tài sản thế chấp trị giá 2,000 tỷ đồng, bao gồm cả tài sản chất lượng cao và thanh khoản tốt.

Chuyển niêm yết sang HOSE vào tháng 11-12 sau khi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỉ lệ 30%

- Việc chuyển sàn niêm yết sang Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE) dự kiến sẽ được hoàn thành trong năm nay, có thể muộn nhất là vào tháng 11 hoặc tháng 12. Ngân hàng có kế hoạch hoàn thành cổ tức cổ phiếu 30% vào tháng 9 trước khi chuyển sàn. Ban Lãnh đạo có kế hoạch tăng vốn điều lệ 4,988 tỷ đồng, tương đương với mức tăng 30% lên 21,615 tỷ đồng thông qua chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỉ lệ 30% cho năm 2019. Hơn nữa, ngân hàng cũng thông qua kế hoạch phát hành cổ tức bằng cổ phiếu 18% cho năm 2020.

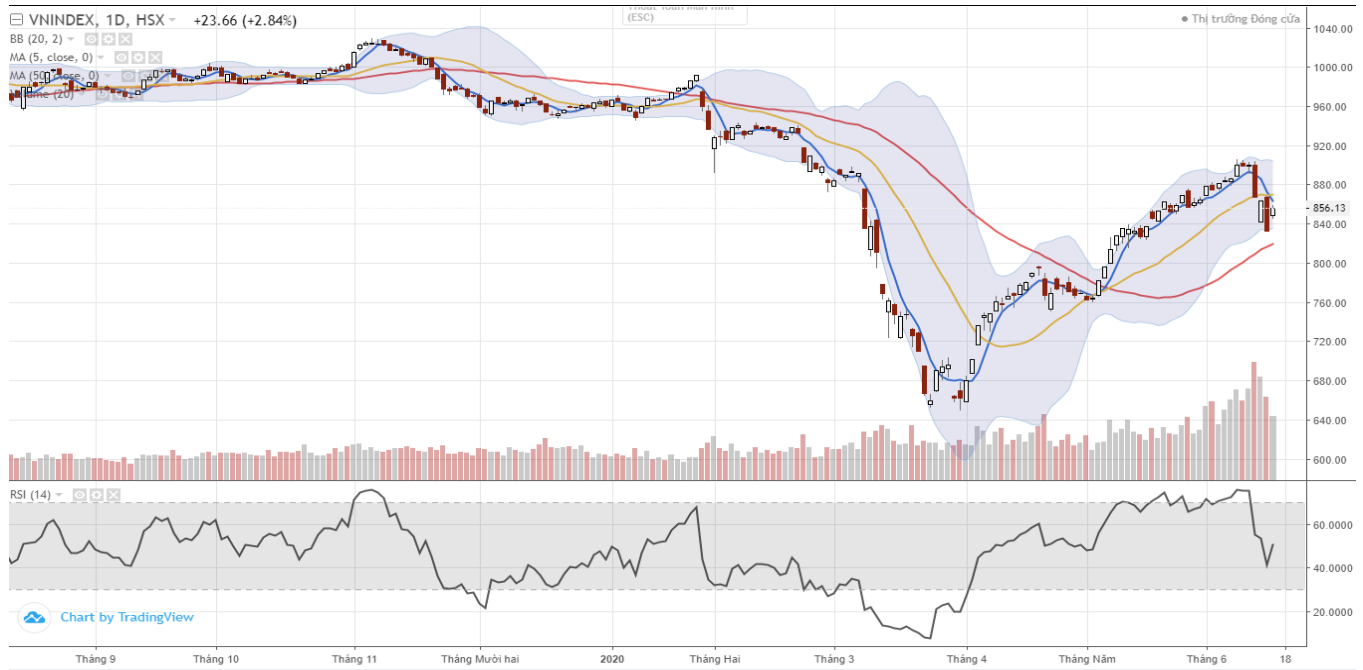
Sẽ phát hành vốn cấp 2 trên thị trường quốc tế để đa dạng hóa các nguồn tài trợ

- Các cổ đông cũng đã phê duyệt kế hoạch phát hành trái phiếu quốc tế kì hạn trung-dài hạn, dự tính tổng khối lượng chiếm không quá 10% tổng số tiền gửi của khách hàng. ACB tự tin hoàn toàn đủ điều kiện để tăng trưởng tín dụng cho 2 năm 2020 và 2021. Kế hoạch tăng vốn trong năm 2020 chưa bị áp lực, tuy nhiên việc phát hành trái phiếu quốc tế nhằm đa dạng hóa nguồn vốn cũng như tận dụng chi phí vốn rẻ của nước ngoài để tài trợ cho các doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu và các hoạt động tài chính thương mại quốc tế.

Quan điểm kỹ thuật

Xu hướng & Hành động

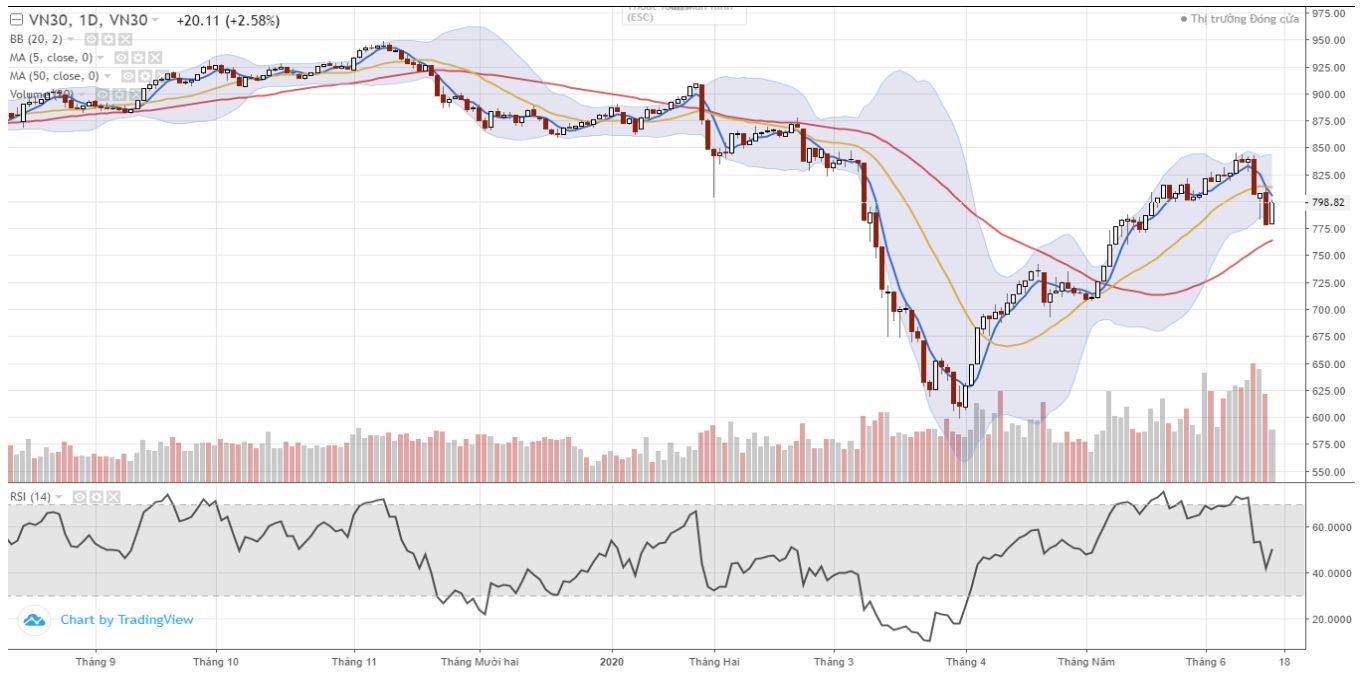
Thị trường cơ sở – Chỉ số VNIndex



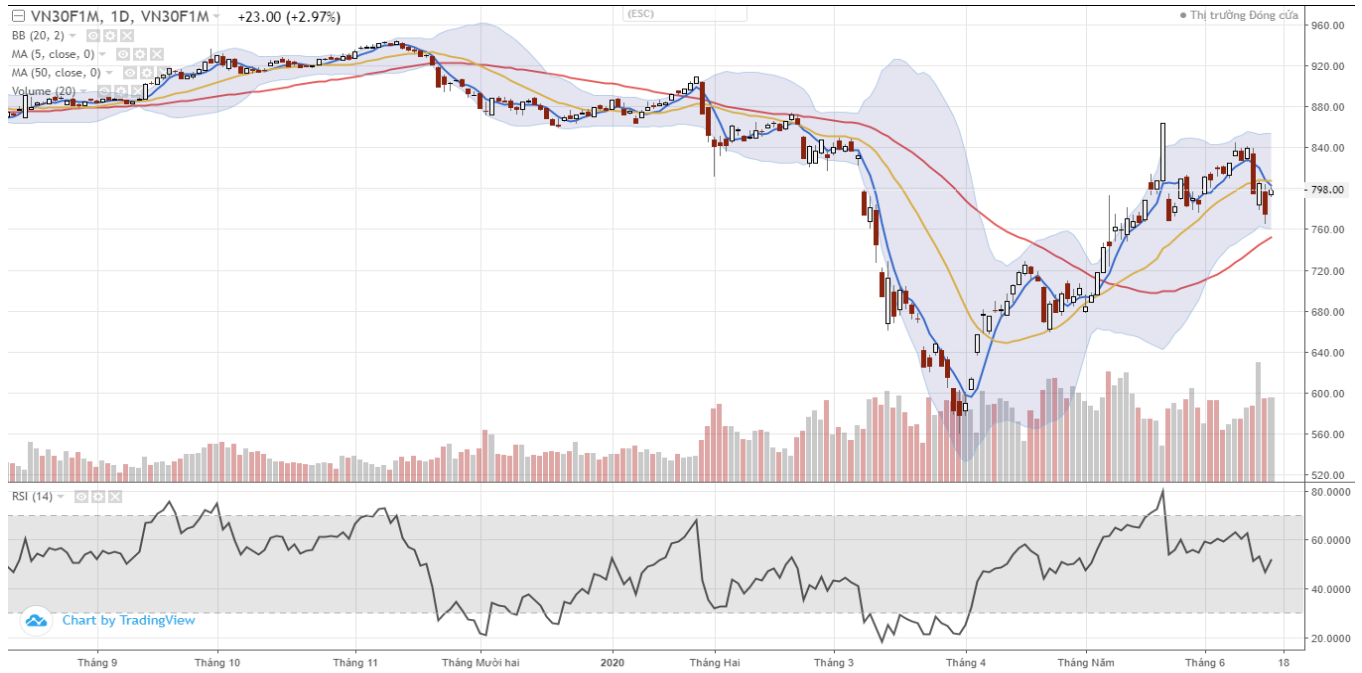
Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

- VNIndex tiếp tục cho phản ứng với vùng hỗ trợ 83x và có phiên hồi phục trong phiên hôm nay.
- Chỉ số vẫn còn cơ hội kéo dài thêm nhịp hồi phục trong một vài phiên tới tuy nhiên với độ dốc giảm điểm lớn của nhịp rơi từ đỉnh, cơ hội thành công của nhịp hồi phục này vẫn chưa được đánh giá cao.
- NĐT được khuyến nghị tránh mua đuổi và có thể thực hiện bán trading T+ đối với phần tỷ trọng đã mua tại vùng hỗ trợ 83x.

Chỉ số VN30



Hợp đồng tương lai - VN30F1M



- VN30 và F1 tiếp tục cho phản ứng tại vùng hỗ trợ gần và đều quay lại đà phục hồi trong phiên hôm nay.
- Phản ứng tại vùng 780 có thể giúp chỉ số VN30 kéo dài thêm nhịp phục hồi nhưng chúng tôi vẫn cho rằng nhịp tăng điểm này nhiều khả năng vẫn chỉ mang tính ngắn hạn T+.
- NĐT được khuyến nghị ưu tiên mở vị thế SHORT khi chỉ số tiếp cận vùng kháng cự quanh 810.

KBSV danh mục đầu tư mẫu

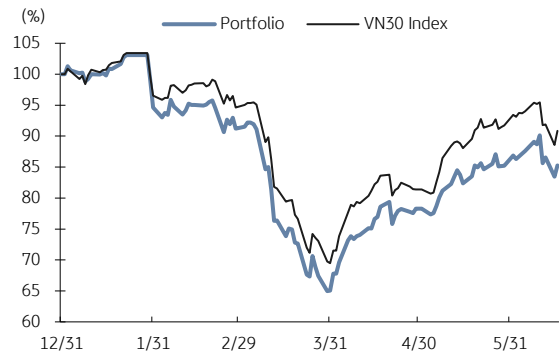
Khối phân tích KBSV

Phương pháp tiếp cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV nghiên cứu và khuyến nghị nắm giữ trong 3 tháng tới với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VN30.
- Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%
- Luôn duy trì 100% danh mục là cổ phiếu (có thể bao gồm CCQ ETF) với trọng số được phân bổ đều (tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục được điều chỉnh hàng tháng).

	VN30 Index	Master Portfolio
Tăng trong phiên	2.58%	2.14%
Tăng lũy kế (YTD)	-9.13%	-14.74%

So sánh hiệu suất với VN30 Index



Danh mục đầu tư mẫu cho NĐT trong nước

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa 16/06/2020	Tăng/giảm trong phiên (%)	Tăng/giảm lũy kế (%)	Điểm nhấn đầu tư
Mobile World (MWG)	09/08/2019	84,400	2.3%	-27.2%	- MWG đã tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD - BHX dự kiến sớm đạt điểm hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối - Về dài hạn, BHX đặt mục tiêu năm 10-15% thị trường bán lẻ thực phẩm
Nam Long Invest (NLG)	03/06/2019	24,900	0.8%	-7.1%	- NLG dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp
Phu Nhuận Jewelry (PNJ)	22/03/2019	58,800	2.8%	-23.3%	- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao - PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công trên thị trường đồng hồ đeo tay - Hoạt động kinh doanh cốt lõi tăng trưởng trở lại sau sự cố "ERP"
Military Bank (MBB)	18/12/2018	17,400	2.4%	-11.8%	- NFI tăng trưởng mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm (thông qua MIC) - Tỷ lệ CASA cao và việc gia tăng cho vay bán lẻ cải thiện NIM - Mcredit vẫn đang được đặt nhiều kỳ vọng với lợi thế huy động vốn
Refrig Elec Eng (REE)	11/10/2018	30,700	1.5%	-9.7%	- Mạng cho thuê văn phòng đem lại dòng tiền ổn định cho REE - Đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích đem về dòng cổ tức ổn định dài hạn
FPT Corp (FPT)	06/09/2018	46,600	1.3%	39.2%	- Hoạt động xuất khẩu phần mềm đang tăng trưởng mạnh - Mạng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% - Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% hết 2020
Vietin Bank (CTG)	01/31/2020	23,250	4.3%	-4.7%	- Kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh trong năm 2019 - Kỳ vọng vào việc tăng vốn sẽ diễn ra mạnh mẽ trong năm 2020 - Chất lượng tài sản được cải thiện mạnh
Vietjet (VJC)	05/02/2019	107,700	-1.2%	-16.6%	- Giá cổ phiếu sụt giảm mạnh do tác động ngắn hạn của dịch Corona - Hưởng lợi từ diễn biến sụt giảm sâu của giá dầu - Triển vọng dài hạn khả quan, kỳ vọng việc dự án Long Thành được đẩy nhanh
Hoa Phat Group (HPG)	04/12/2019	26,200	3.1%	11.7%	- Sản lượng tiêu thụ thép bắt đầu hồi phục trở lại - Giá thép xây dựng có tín hiệu bắt đầu xu hướng hồi phục - Công suất tăng thêm từ dự án Dung Quất giúp HPG mở rộng thị phần.
Kinhbaco City Development (KBC)	09/03/2020	15,100	4.1%	10.2%	- Giá bán khu đô thị Trảng Duệ cao hơn kỳ vọng - Hưởng lợi từ các Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là EVFTA - Covid-19 đẩy nhanh quá trình chuyển dịch nhà máy khỏi Trung Quốc

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Thống kê thị trường

HSX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
VHM	7.0%	14.0%	42.6
HPG	3.2%	35.8%	23.9
SSI	5.2%	50.5%	16.5
DXG	4.7%	40.4%	15.9
VRE	7.0%	30.8%	10.4

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
VCB	2.1%	23.8%	-31.3
STB	-1.2%	9.3%	-22.6
VJC	-1.2%	18.4%	-16.9
HDB	0.0%	21.1%	-10.9
GAS	1.4%	3.4%	-10.9

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

HNX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
VCS	2.8%	2.8%	1.7
TIG	3.1%	13.8%	0.7
AMV	4.4%	2.5%	0.3
PVS	3.4%	11.8%	0.2
HHG	6.7%	3.0%	0.1

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
SHB	1.9%	7.0%	-6.2
KLF	5.0%	0.8%	-1.0
DGC	0.3%	0.8%	-0.5
MCC	1.5%	1.1%	-0.4
SD6	7.4%	12.8%	-0.2

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 nhóm ngành tăng/giảm trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Y tế	-1.5%	DCL, JVC
Bất động sản	-2.6%	NVL, ITA
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-2.8%	LGC, EMC
Tài nguyên Cơ bản	-3.5%	DLG, DTL
Xây dựng và Vật Liệu	-3.9%	HBC, EVG

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Hàng cá nhân & Gia dụng	-7.7%	PNJ, MSH
Du lịch và Giải trí	-7.4%	VJC, HVN
Dầu khí	-7.2%	PLX, PVD
Thực phẩm và đồ uống	-7.0%	VNM, SAB
Truyền thông	-6.1%	YEG, PNC

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 tăng/giảm trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Hóa chất	4.8%	GVR, PHR
Ngân hàng	3.4%	VCB, BID
Dịch vụ tài chính	3.2%	SSI, FIT
Xây dựng và Vật Liệu	2.8%	VGC, HBC
Y tế	1.5%	JVC, DCL

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Truyền thông	-11.3%	YEG, PNC
Dầu khí	-5.3%	PLX, PVD
Hàng cá nhân & Gia dụng	-4.9%	PNJ, MSH
Công nghệ thông tin	-4.0%	FPT, ST8
Ô tô và phụ tùng	-2.7%	TCH, CSM

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNDtỷ, USDmn)	GTGD (VNDtrệu, USDmn)	Room còn lại (%,-1d)	PER (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							19E	20E		19E	20E	19E	20E	1D	1W	1M	YTD
Bất Động Sản	VIC	VINGROUP JSC	93,400	315,919 (13,606)	47,978 (2.1)	22.7	45.2	28.0	26.7	8.2	11.9	3.8	3.2	4.9	-2.9	-3.7	-18.8
	VHM	VINHOMES JSC	74,900	246,385 (10,611)	248,558 (10.7)	35.0	9.2	8.2	34.7	38.3	30.6	2.9	2.2	7.0	-3.5	4.6	-11.7
	VRE	VINCOM RETAIL JS	26,750	60,785 (2,618)	112,954 (4.9)	18.2	22.9	17.9	6.3	9.5	11.1	2.1	2.0	7.0	-4.1	11.0	-21.3
	NVL	NO VA LAND INVES	56,600	54,876 (2,363)	59,953 (2.6)	32.4	18.6	19.6	-10.9	12.0	11.5	2.2	2.0	2.5	3.9	7.6	-4.9
	KDH	KHANG DIEN HOUSE	23,300	12,223 (526)	17,146 (0.7)	5.1	11.3	10.0	15.8	14.4	14.6	1.5	1.4	1.3	-0.9	5.9	-13.4
	DXG	DAT XANH GROUP	12,250	6,355 (274)	54,090 (2.3)	8.6	6.2	5.5	-14.2	12.0	14.3	0.7	0.7	4.7	0.0	15.6	-15.5
Ngân hàng	VCB	BANK FOR FOREIGN	83,700	310,433 (13,370)	78,919 (3.4)	6.2	18.3	15.1	13.0	20.4	20.2	3.2	2.7	2.1	-6.5	10.1	-7.2
	BID	BANK FOR INVESTM	40,700	163,696 (7,050)	67,444 (2.9)	12.3	30.5	19.0	-11.3	9.1	12.3	2.2	2.0	2.0	-6.1	5.4	-11.8
	TCB	VIETNAM TECHNOLO	20,600	72,103 (3,105)	53,185 (2.3)	0.0	7.1	6.1	4.6	16.3	16.3	1.0	0.9	2.5	-4.4	1.7	-12.5
	CTG	VIETNAM JS COMM	23,250	86,569 (3,728)	168,561 (7.2)	0.2	12.9	9.6	16.4	10.1	12.0	1.1	1.0	4.3	-3.9	11.2	11.2
	VPB	VIETNAM PROSPERI	22,200	54,118 (2,331)	147,772 (6.4)	0.0	7.0	5.8	0.4	16.7	16.7	1.1	0.9	2.8	-7.9	-6.9	11.0
	MBB	MILITARY COMMERC	17,400	41,959 (1,807)	142,148 (6.1)	0.0	5.5	4.5	7.8	18.2	18.5	0.9	0.8	2.4	-3.9	2.7	-16.3
	HDB	HDBANK	27,300	26,370 (1,136)	31,083 (1.3)	8.9	7.8	6.3	10.2	19.9	21.5	1.1	1.0	0.0	-2.7	19.5	-0.9
	STB	SACOMBANK	11,900	21,463 (924)	192,340 (8.3)	14.4	11.9	7.7	10.6	7.2	10.0	0.7	0.6	-1.2	10.7	21.4	18.4
	TPB	TIEN PHONG COMME	21,000	17,148 (739)	3,588 (0.2)	0.0	5.6	4.7	44.5	24.0	21.6	1.1	-	3.4	-3.0	-3.9	-0.2
EIB	VIETNAM EXPORT-I	17,900	22,007 (948)	6,187 (0.3)	0.0	38.5	36.9	-6.9	3.6	3.6	1.4	1.3	-1.6	-1.1	15.5	0.6	
Bảo hiểm	BVH	BAO VIET HOLDING	49,200	36,522 (1,573)	57,538 (2.5)	20.8	35.2	26.5	-5.4	6.1	8.0	1.9	1.8	4.2	-6.1	2.0	-28.3
	BMI	BAOMINH INSURANC	21,900	2,001 (086)	6,615 (0.3)	13.3	-	-	-	6.8	8.6	0.9	0.9	2.8	-4.2	1.9	-11.7
Chứng khoán	SSI	SSI SECURITIES C	15,200	9,134 (393)	89,615 (3.9)	49.5	10.7	8.4	-17.7	8.8	10.7	0.9	0.8	5.2	-4.1	9.0	-2.3
	VCI	VIET CAPITAL SEC	22,250	3,655 (157)	22,473 (1.0)	71.5	7.9	6.2	-24.9	11.1	13.0	0.8	0.8	3.5	-	-3.5	-24.6
	HCM	HO CHI MINH CITY	18,750	5,724 (247)	54,699 (2.4)	47.1	12.8	8.0	-22.5	11.0	17.1	1.3	1.2	4.5	-9.4	1.9	-12.2
	VND	VNDIRECT SECURIT	13,050	2,721 (117)	11,078 (0.5)	13.1	11.7	7.4	-19.1	7.4	11.2	0.8	0.8	7.0	-4.4	9.2	-9.4
Hàng tiêu dùng thiết yếu	VNM	VIET NAM DAIRY P	117,000	203,741 (8,775)	148,699 (6.4)	41.1	20.5	19.1	4.5	37.9	39.2	6.8	6.2	4.5	-6.4	5.6	0.4
	SAB	SAIGON BEER ALCO	166,100	106,517 (4,587)	13,764 (0.6)	36.7	26.2	21.8	1.2	21.6	24.2	5.2	4.7	0.1	-7.1	-3.5	-27.1
	MSN	MASAN GROUP CORP	57,600	67,331 (2,900)	102,717 (4.4)	9.9	42.1	27.1	-45.3	4.0	7.1	1.5	1.4	2.1	-8.6	-7.2	1.9
	HNG	HOANG ANH GIA LA	15,400	17,072 (735)	14,931 (0.6)	48.7	-	-	-	-	-	-	-	1.3	-4.9	6.9	10.8
Công nghiệp (vận tải)	VJC	VIETJET AVIATION	107,700	56,417 (2,430)	58,032 (2.5)	11.7	23.2	11.2	-31.3	14.3	27.0	3.3	2.9	-1.2	-8.6	-5.5	-26.3
	GMD	GEMADEPT CORP	19,550	5,805 (250)	8,381 (0.4)	0.0	15.3	14.0	-54.5	6.0	7.0	1.0	1.0	2.9	-5.8	0.5	-16.1
	CII	HO CHI MINH CITY	19,050	4,550 (196)	39,542 (1.7)	30.0	13.4	14.2	105.5	7.7	7.0	0.9	0.9	1.9	-4.3	-6.2	-15.3
Công nghiệp (Tư bản)	ROS	FLC FAROS CONSTR	3,100	1,760 (076)	105,432 (4.5)	46.6	-	-	-	-	-	-	-	4.0	-	-9.6	-82.1
	GEX	VIETNAM ELECTRIC	16,300	7,660 (330)	51,164 (2.2)	34.0	10.5	8.2	-16.2	11.7	13.9	1.1	1.1	0.6	-7.1	-0.6	-15.8
	CTD	COTECCONS CONSTR	63,800	4,867 (210)	34,469 (1.5)	2.6	8.7	8.6	-39.4	6.4	6.8	0.6	0.6	1.6	-9.5	-4.8	24.4
	REE	REE	30,700	9,519 (410)	22,046 (0.9)	0.0	6.0	5.3	-5.9	14.1	14.5	0.8	0.7	1.5	-3.9	-2.2	-15.4

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNDtỷ, USDmn)	GTGD (VNDtriệu, USDmn)	Room còn lại (%,-1d)	PER (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							19E	20E		19E	20E	19E	20E	1D	1W	1M	YTD
Tiền ích	GAS	PETROVIETNAM GAS	73,100	139,910 (6,026)	58,470 (2.5)	45.6	16.8	14.5	-15.7	16.0	19.3	2.8	2.7	1.4	-6.8	3.1	-22.0
	NT2	PETROVIETNAM NHO	20,300	5,844 (252)	7,814 (0.3)	31.1	8.2	7.7	-2.9	15.5	18.4	1.4	1.3	1.5	-6.7	-1.0	-6.2
	PPC	PHA LAI THERMAL	24,150	7,743 (333)	5,641 (0.2)	32.6	8.1	8.7	-9.4	16.3	14.8	1.2	1.2	2.3	-6.0	0.0	-10.2
Nguyên vật liệu	HPG	HOA PHAT GRP JSC	26,200	72,340 (3,116)	374,301 (16.1)	13.2	8.5	6.6	-1.4	17.4	19.0	1.3	1.1	3.1	-3.3	11.5	11.5
	DPM	PETROVIETNAM FER	14,300	5,596 (241)	56,302 (2.4)	37.5	9.8	9.5	-2.2	7.9	8.6	0.7	0.7	4.0	-3.7	4.8	10.4
	DCM	PETRO CA MAU FER	8,500	4,500 (194)	16,877 (0.7)	47.1	10.5	23.1	-14.7	7.8	3.5	0.7	0.7	1.2	-2.2	2.4	30.8
	HSG	HOA SEN GROUP	10,950	4,866 (210)	136,249 (5.9)	35.6	8.6	7.8	20.0	9.9	9.8	0.7	0.7	2.8	-3.1	23.7	47.2
	AAA	AN PHAT BIOPLAST	12,600	2,157 (093)	36,530 (1.6)	35.1	5.5	9.2	51.8	14.8	9.0	0.7	0.5	3.7	-6.7	2.4	-0.8
Năng lượng	PLX	VIETNAM NATIONAL	44,300	52,753 (2,272)	40,146 (1.7)	6.7	20.3	15.3	-11.4	13.0	17.2	2.5	2.2	0.7	-6.9	-0.4	-20.9
	PVD	PETROVIETNAM DRI	10,600	4,464 (192)	76,379 (3.3)	36.7	35.7	24.3	-9.0	1.0	0.9	0.3	0.3	4.4	-9.8	1.4	-29.6
	PVT	PETROVIET TRANSP	10,700	3,011 (130)	20,311 (0.9)	23.5	7.0	6.0	-17.0	9.4	10.5	0.6	0.6	3.4	-8.2	-0.5	-36.3
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	MWG	MOBILE WORLD INV	84,400	38,218 (1,646)	121,081 (5.2)	0.0	9.7	7.7	14.3	29.1	29.8	2.5	1.9	2.3	-4.8	2.8	-26.0
	PNJ	PHU NHUAN JEWELR	58,800	13,241 (570)	59,790 (2.6)	0.0	14.5	11.8	0.3	21.8	22.7	2.5	2.2	2.8	-	-5.2	-31.6
	YEG	YEAH1 GROUP CORP	54,200	1,599 (069)	2,259 (0.1)	69.3	22.8	16.6	-28.1	6.7	8.5	1.4	1.4	2.3	-6.1	-1.1	46.5
	FRT	FPT DIGITAL RETA	24,400	1,927 (083)	38,401 (1.7)	13.3	12.1	11.2	-31.7	12.2	12.1	1.4	1.2	1.9	-	13.0	15.9
	PHR	PHUOC HOA RUBBER	50,200	6,802 (293)	89,031 (3.8)	38.5	6.3	6.2	30.3	38.0	32.7	2.2	1.9	2.8	-6.5	14.1	31.4
Chăm sóc sức khỏe	DHG	DHG PHARMACEUTIC	91,500	11,963 (515)	2,128 (0.1)	45.6	18.6	17.1	4.4	19.6	19.3	3.4	3.2	1.4	-2.7	-0.7	0.0
	PME	PYMEPHARCO JSC	62,800	4,711 (203)	1,577 (0.1)	37.9	-	-	-	-	-	-	-	1.9	-1.1	-0.3	15.7
IT	FPT	FPT CORP	46,600	36,530 (1,573)	92,063 (4.0)	0.0	10.7	9.3	18.0	24.1	25.2	2.3	2.0	1.3	-4.8	-2.9	-8.1

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KHOẢNG PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOẢN KB VIỆT NAM

Giám đốc Khối Phân Tích – Nguyễn Xuân Bình
binhnx@kbsec.com.vn

Phân tích Vĩ mô & Chiến lược Thị trường

Giám đốc Kinh tế Vĩ mô & Chiến lược thị trường – Trần Đức Anh
anhdt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Vĩ mô – Thái Thị Việt Trinh
trinhhtt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Chiến lược Thị trường – Lê Anh Tùng
tungla@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội)

Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội) – Dương Đức Hiếu
hieudd@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Công nghệ & Logistics – Nguyễn Anh Tùng
tungna@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Bất động sản – Phạm Hoàng Bảo Nga
ngaphb@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Năng lượng & Vật liệu xây dựng – Lê Thành Công
congtl@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Ngân hàng Tài chính – Nguyễn Thị Thu Huyền
huyenntt@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh)

Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh) – Harrison Kim
harrison.kim@kbf.com

Chuyên viên Phân tích Hàng tiêu dùng & Bán lẻ – Đào Phúc Phương Dung
dungdpp@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Thủy sản & Dược phẩm – Nguyễn Thanh Danh
danhnt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Dầu Khí & Hóa chất – Nguyễn Vinh
vinhn@kbsec.com.vn

Bộ phận Marketing Research

Chuyên viên Marketing Hàn Quốc – Seon Yeong Shin
shin.sy@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7, Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Nắm giữ:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng những thông tin, dữ liệu này là chính xác hoặc đầy đủ. Các quan điểm được trình bày trong báo cáo có thể được thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên đọc lập xem xét các điều kiện, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất đưa thông tin chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.